

Bản án số: 260/2019/HSST

Ngày: 13/6 /2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Quý Sửu

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Quảng Thái
2. Bà Nguyễn Thị Kim Thu

-Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2019 tại Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 278/2019/HSST ngày 16/5/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 271/2019/HSST-QĐ ngày 30/5/2019 đối với bị cáo:

1. Họ và tên: Lê Hồng S; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 23 tháng 6 năm 1998; Nơi đăng ký HKTT: Xóm 4, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; học vấn: 9/12; con ông Lê Văn T và bà Trần Thị N; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 19/9/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hồng S: Luật sư Nguyễn Văn T, Văn phòng luật sư Hoàng Gia Thành, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

2. Họ và tên: Nguyễn Trung T; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 25 tháng 3 năm 1999; nơi ĐKKHKT: Xóm G, xã H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; học vấn: 9/12; con ông Nguyễn Trung Kh và bà Nguyễn Thị M; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung T: Bà Nguyễn Thúy H, Trợ giúp viên pháp lý, Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Thái Nguyên, có mặt.

3. Họ và tên: Trần Tuấn A; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 13 tháng 11 năm 1998; nơi ĐKKHKT: Xóm T, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Sán Chí; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; học vấn: 9/12; con ông Trần Văn H và bà Hoàng Thị L; chưa có

vợ con; tiền án, tiền sự: không; bị bắt tạm giam từ ngày 03/5/2018 đến nay; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn A: Luật sư Nguyễn Duy M, Văn phòng luật sư Hoàng Gia Thành, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

4. Họ và tên: Nông Ngọc A; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 26 tháng 12 năm 1995; nơi ĐKKHKT: Thôn T, xã H, huyện T, tỉnh Lạng Sơn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; nghề nghiệp: tự do; học vấn: 12/12; con ông Nông Minh P và bà Đoàn Thị B; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Ngọc A: Luật sư Hoàng Thị Kim K, Văn phòng luật sư Kim Khánh, Đoàn luật sư tỉnh Lạng Sơn, có mặt.

5. Họ và tên: Đinh Quang H; tên gọi khác: không; giới tính: Nam; sinh ngày 13 tháng 12 năm 1994; nơi ĐKKHKT: Xóm L, xã B, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: không; nghề nghiệp: không; học vấn: 12/12; con ông Đinh Quang H và bà Bùi Thị H; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: không; không bị tạm giữ, tạm giam; có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: 1/ Nông Ngọc A; sinh ngày 26 tháng 12 năm 1995

Địa chỉ: Thôn T, xã H, huyện T, Lạng Sơn; có mặt.

2/ Lê Hồng S; sinh ngày 23 tháng 6 năm 1998, có mặt

Nơi đăng ký HKTT: Xóm 4, xã Y, huyện K, tỉnh Ninh Bình

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1/ Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1962, có mặt

Địa chỉ: Xóm G, xã H, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên

2/ Ông Trần Văn H, sinh năm 1964, có mặt

Địa chỉ: Xóm T, xã M, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

3/ Lê Văn T, sinh năm 1976, có mặt

Địa chỉ: Xóm 4, xã Y, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/11/2017, Nông Ngọc A cùng các bạn là Nguyễn Công T1, Nguyễn Hồng V, Nông Ngọc T2, Long Văn V1, Nông Đình Q và Ma Doãn L rời khỏi quán hát karaoke Q thuộc tổ 06, phường Q, thành phố Thái Nguyên để bắt taxi đi về thì có mâu thuẫn cãi, chửi nhau với 01 người tên H1 là bạn cùng nhóm của Lê Hồng S đang hát tại quán karaoke H gần đó. Nhóm của Lê Hồng S lúc này gồm có S, Đinh Quang H, Trần Tuấn A, Nguyễn Trung T, Lê Văn H2 và đối tượng có tên T3 (hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ). Nhóm của Ngọc A gồm T2, T1, V, V1 cùng Ngọc A khi đó cầm gạch đá dọa khiến nhóm của S bỏ chạy vào trong quán karaoke H, nên chủ quán là anh Bùi Phú H đóng cửa quán lại. Ngọc A đập cửa quán thì chủ quán mở cửa ngách, cùng lúc đó nhóm của S mỗi người cầm 02 chai bia và rượu từ trong quán H đi ra từ cửa

ngách, nên nhóm bạn của Ngọc A bỏ chạy. Ngọc A không chạy mà ở lại nhặt 01 viên đá từ phía sau lưng đập 01 phát trúng vào vùng đầu phía sau của S đang đứng trước cửa quán Hải Quỳnh. Sau khi đập vào đầu S, Ngọc A vấp ngã, liền bị T3 cầm vỏ chai rượu đập 01 phát vào đầu và dùng chân đá ba đến bốn phát vào người, mặt Ngọc A; S cầm 01 chai bia ở tay phải đập 05 phát liên tiếp vào đầu Ngọc A và nhặt 01 viên gạch ném thẳng người Ngọc A; T cầm 01 chai bia bằng tay phải đập liên tiếp 05 phát vào đầu và người Ngọc A; Tuấn A cầm nửa viên gạch ném thẳng đầu Ngọc A và dùng chân phải đập 03 phát lên mặt Ngọc A; H và H2 khi đó cầm chai bia đuôi và ném về phía nhóm bạn của Ngọc A đang bỏ chạy, khi quay lại thấy Ngọc A đang nằm bất tỉnh dưới đất, H2 và H dùng chân tay không đảm đá vào người Ngọc A.

Lê Hồng S được đưa vào bệnh viện Quốc tế khám và khâu vết thương trên đầu, nhóm bạn của Ngọc A quay lại gọi taxi đưa Ngọc A vào Bệnh viện Đa khoa Trung ương Thái Nguyên cấp cứu.

Ngay sau khi sự việc xảy ra, Công an phường Q, thành phố Thái Nguyên đã tới ngay quán karaoke H, lập biên bản sự việc, thu giữ: Mảnh vỡ vỏ chai thủy tinh; 01 viên đá kích thước chiều dài khoảng 4-11cm, dày khoảng 2-5cm, màu trắng, bề mặt gồ ghề.

Tại bệnh án số NGTK2968 của Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên thể hiện: Nông Ngọc A vào viện điều trị hồi 0 giờ 15 phút ngày 26/11/2017, ra viện hồi 16 giờ ngày 01/12/2017. Tại Kết luận giám định pháp y về thương tích số 366/TgT ngày 13/12/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận:

- Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não: Tụ máu dưới màng cứng, tỷ lệ 26%; Xuất huyết dưới nhện, tỷ lệ 16%; Sẹo vùng đỉnh chằm kích thước nhỏ, tỷ lệ 1%; Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 38%, áp dụng theo phương pháp cộng lùi.

Lê Hồng S được đưa đến Bệnh viện Quốc tế Thái Nguyên sơ cứu, bị 01 vết rách da đầu khâu 02 mũi. Tại bản Kết luận giám định pháp y số 365/TgT ngày 29/11/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Sẹo vết thương phần mềm kích thước nhỏ; Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 03%.

Nông Ngọc A và Lê Hồng S đều có đơn đề nghị xử lý những người gây thương tích cho mình theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra xác định vị trí nơi các đối tượng đánh nhau tại lòng đường dân sinh của khu dân cư, thuộc tổ dân phố số 6, phường Q, thành phố Thái Nguyên, phía trước cửa quán karaoke H.

Ngày 22/4/2019 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên đã tiến hành thu thập dữ liệu trong Camera tại quán Karaoke H. Tiến hành cho các bị cáo xem, đọc, nhận dạng người và diễn biến trên đoạn Video thu thập được. Kết quả xác định diễn biến sự việc đúng như nội dung, diễn biến sự việc nêu trên.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, Nông Ngọc A, Đinh Quang H đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Về dân sự: Lê Hồng S bị Nông Ngọc A gây thiệt hại 3% sức khỏe nhưng không yêu cầu Ngọc A phải bồi thường. Các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, Đinh Quang H và gia đình đã tự nguyện bồi thường cho Nông Ngọc A số tiền 40.000.000 đồng, Nông Ngọc A không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì khác; anh Bùi Phú H3 là chủ quán H không có yêu cầu đề nghị gì, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Tại bản cáo trạng số 517/CT-VKSTPTN ngày 30/11/2018 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã quyết định truy tố Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, về tội: “Cố ý gây thương tích” theo điểm c, khoản 3, Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015; truy tố Nông Ngọc A về tội: “Cố ý gây thương tích” theo khoản 1, Điều 104 Bộ luật Hình sự năm 1999, Đinh Quang H, về tội: “Gây rối trật tự công cộng” quy định tại khoản 1 Điều 245 Bộ luật Hình sự năm 1999.

Tại phiên tòa các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, Nông Ngọc A, Đinh Quang H khai nhận rõ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra và bản cáo trạng mô tả.

Lê Hồng S rút đơn yêu cầu khởi tố về tội cố ý gây thương tích đối với Nông Ngọc A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nông Ngọc A;

Giữ nguyên bản cáo trạng truy tố đối với Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, Đinh Quang H. Đề nghị tuyên bố các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, phạm tội “Cố ý gây thương tích”; Đinh Quang H phạm tội: “Gây rối trật tự công cộng”

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; xử phạt Lê Hồng S, Trần Tuấn A mỗi bị cáo từ 5 năm đến 6 năm tù;

Đề nghị áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, 17, Điều 58, Điều 38, Điều 54 Bộ luật hình sự; xử phạt Nguyễn Trung T từ 36 đến 42 tháng tù;

Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, i, s khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Đinh Quang H từ 6 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo;

Về trách nhiệm dân sự: không xem xét; tịch thu, tiêu hủy vật chứng.

Trong phần tranh luận các bị cáo, bị hại không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, trong lời nói sau cùng các bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Hồng S cho rằng: cần triệu tập đối với người làm chứng là T3 và H2, nên đề nghị hoãn phiên tòa; Về tội danh truy tố đối với

bị cáo Lê Hồng S về tội Cố ý gây thương tích là không đúng. Do Ngọc A dùng đá đập vào đầu S trước, sau đó S và các bị cáo khác mới gây thương tích cho Nông Ngọc A. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 135 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Hồng S về tội Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Tuấn A trong phần tranh luận cho rằng: Việc truy tố Trần Tuấn A về tội Cố ý gây thương tích là chưa thỏa đáng, do Nông Ngọc A là người đánh bị cáo S trước; đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Trần Tuấn A được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trung T trong phần tranh luận cho rằng: Bị cáo T thành khẩn khai báo từ giai đoạn điều tra đến các phiên tòa sơ thẩm, thể hiện thái độ thành khẩn và ăn năn hối cải, sau khi phạm tội đã tự nguyện khắc phục một phần hậu quả. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo Nguyễn Trung T được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt theo Điều 54 Bộ luật hình sự.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Ngọc A đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nông Ngọc A.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân trong phần đối đáp cho rằng: Các bị cáo S, T, Tuấn A đi từ cửa ngách của quán Karaoke H ra đã cầm theo chai bia, rượu, ném, tấn công về phía nhóm thanh niên của Nông Ngọc A trước, dẫn đến nhóm của Nông Ngọc A bỏ chạy, Ngọc A không chạy mà ở lại, sau đó mới dùng đá đập vào đầu Lê Hồng S. Nên hành vi của các bị cáo là cố ý gây thương tích, không phải là cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

Về hành vi phạm tội của các bị cáo:

[2] Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, Nông Ngọc A, Đinh Quang H đều thừa nhận: khoảng 23 giờ 30 phút ngày 25/11/2017, tại trước cửa quán Karaoke H, thuộc tổ 06, phường Q, thành phố Thái Nguyên, do mâu thuẫn giữa hai nhóm thanh niên của Lê Hồng S và Nông Ngọc A, nhóm của Nông Ngọc A đã gây sự, dọa đánh nhóm của Lê Hồng S, làm nhóm của S phải chạy vào trong quán Karaoke H.

Sau đó nhóm của S cầm chai bia, rượu đi theo đường cửa ngách của quán ra ngoài để đánh nhau với nhóm của Nông Ngọc A, ném chai bia về phía nhóm Nông Ngọc A, nên nhóm của Ngọc A bỏ chạy, Nông Ngọc A không chạy mà dùng 01 viên đá đập vào đầu của Lê Hồng S, dẫn đến nhóm Lê Hồng S, gồm S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A dùng vỏ chai bia, rượu, chân tay đập, đấm, đạp vào đầu, vào người của Nông Ngọc A, gây thương tích cho Nông Ngọc A 38% sức khỏe; Lê Hồng S bị thiệt hại 3% sức khỏe theo kết luận giám định là đúng.

Đinh Quang H và H2 có cầm chai bia đuôi, ném về phía nhóm bạn của Ngọc A đang bỏ chạy, khi quay lại thấy Ngọc A đang nằm bất tỉnh dưới đất, H2 và H dùng chân tay không đấm đá vào người Ngọc A.

[3] Lời khai nhận của các bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa phù hợp với biên bản sự việc, biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường, lời khai của bị hại, người làm chứng, hồ sơ bệnh án, Kết luận giám định, dữ liệu thu thập được từ Camera nơi xảy ra sự việc và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp lệ có trong hồ sơ vụ án.

Về ý kiến tranh luận của người bào chữa cho bị cáo Lê Hồng S:

[4] Người bào chữa cho bị cáo S đề nghị Hội đồng xét xử hoãn phiên tòa để triệu tập người làm chứng H2 và T3. Xét thấy, đối tượng tên T3 không xác định được nhân thân, lai lịch, địa chỉ; Lê Văn H2 đã có lời khai rõ ràng tại cơ quan điều tra. Phần thủ tục trước phiên tòa Luật sư bào chữa cho bị cáo S chỉ đề nghị triệu tập chị Phạm Thị Q, chị Q đã có mặt, không yêu cầu triệu tập 02 người làm chứng này, tại phần tranh luận không có căn cứ hoãn phiên tòa để triệu tập người làm chứng và xét thấy không cần thiết phải triệu tập người làm chứng theo yêu cầu của người bào chữa.

[5] Về quan điểm tranh luận cho rằng bị cáo Lê Hồng S phạm tội Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh theo Điều 135 Bộ luật hình sự. Xét thấy: Sau khi Chủ quán Karaoke mở cửa ngách ra thì các bị cáo S, T, Tuấn A mỗi người cầm theo hai chai bia, rượu, gạch đá ném, tấn công về phía nhóm thanh niên của Nông Ngọc A, dẫn đến nhóm thanh niên của Nông Ngọc A bỏ chạy. Kết quả xem, đọc đoạn Video thu thập được trong Camera tại quán Karaoke H thời điểm xảy ra vụ việc, xác định: Khi nhóm thanh niên của Lê Hồng S cầm chai bia ném về phía nhóm của Ngọc A, Ngọc A không bỏ chạy mà dùng tay can ngăn các bị cáo S, Tuấn A, H, T, nhưng các bị cáo vẫn cầm chai bia, rượu vây xung quanh Ngọc A với thái độ hung hãn, Ngọc A mới dùng viên đá đập vào đầu Lê Hồng S. Ngay sau khi đập đá vào đầu S, Ngọc A bị vấp ngã và đã bị S, Tuấn A, T dùng chai bia rượu đập nhiều nhất vào đầu, vào người Ngọc A. Cả khi Ngọc A nằm bất tỉnh thì Tuấn A còn dùng tiếp nửa viên gạch ném thẳng vào đầu Ngọc A.

[6] Các bị cáo S, T, Tuấn A đã chủ động tấn công nhóm của Nông Ngọc A và gây thương tích cho Ngọc A. Người bào chữa cho bị cáo S cho rằng bị cáo S phạm tội Cố ý gây thương tích trong trạng thái tinh thần bị kích động mạnh theo Điều 135 Bộ luật hình sự là không căn cứ.

[7] Hội đồng xét xử có đủ căn cứ xác định Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A dùng vỏ chai bia, rượu, là hung khí nguy hiểm đập vào đầu, vào người của Nông Ngọc A, gây thiệt hại cho Nông Ngọc A 38% sức khỏe; Nông Ngọc A dùng 01 viên đá là hung khí nguy hiểm đập vào đầu Lê Hồng S, gây thiệt hại cho S 3 % sức khỏe.

[8] Hành vi của các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" định khung tăng nặng theo điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ Luật hình sự.

[6] Tại phiên tòa Lê Hồng S xin rút yêu cầu khởi tố về tội cố ý gây thương tích đối với Nông Ngọc A. Xét thấy, việc rút đơn của bị hại Lê Hồng S là tự nguyện, không bị ép buộc. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, khoản 2 Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử quyết định đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nông Ngọc A.

[7] Đinh Quang H có hành vi hò hét, đuổi đánh nhau, gây náo động ở nơi công cộng, làm mất trật tự công cộng, dẫn đến việc các bị cáo khác gây thương tích cho Nông Ngọc A 38% sức khỏe, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội ở nơi công cộng, đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng" theo khoản 1 Điều 245 Bộ Luật hình sự năm 1999.

Bản cáo trạng số 517/CT-VKSTPTN ngày 30/11/2018 của VKSND thành phố Thái Nguyên truy tố các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, Đinh Quang H theo tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ.

[8] Hành vi của các bị cáo đã xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương.

Về luật áp dụng:

[9] Căn cứ khoản 2, khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14; khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999 và điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999 và khoản 1 Điều 318 Bộ luật hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử áp dụng điều luật theo nguyên tắc có lợi cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

[10] Đối ch2 với các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo thấy: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, vì vậy các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 và không không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

[11] Bị cáo Đinh Quang H được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

[12] Bị cáo Nguyễn Trung T, Lê Hồng S, Trần Tuấn A đã tác động đến gia đình, bà Nguyễn Thị M là mẹ đẻ của Nguyễn Trung T, ông Lê Văn T là bố bị cáo Lê Hồng S, ông Trần Văn H là bố bị cáo Trần Tuấn A, bồi thường cho Nông

Ngọc A mỗi người 10.000.000 đồng, bị cáo Đinh Quang H đã bồi thường cho Ngọc A 10.000.000 đồng. Ngọc A đã có đơn và tại phiên tòa đề nghị giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo, nên các bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về vai trò của các bị cáo:

[13] Trong vụ án này, các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A cùng dùng vỏ chai bia, chân tay cùng cố ý gây thương tích cho Nông Ngọc A, nên phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau. Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và thái độ thành khẩn khai báo của từng bị cáo khi quyết định hình phạt với các bị cáo.

Về hình phạt đối với các bị cáo:

[14] Hội đồng xét xử thấy, hành vi của Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A dùng vỏ chai bia, rượu, là hung khí nguy hiểm đập nhiều phát vào đầu, vào người của Nông Ngọc A, gây thiệt hại cho Nông Ngọc A 38% sức khỏe là rất nguy hiểm, cần áp dụng hình phạt tù, cách ly các bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[15] Nguyên nhân dẫn đến các bị cáo S, T, Tuấn A gây thương tích cho Nông Ngọc A là do nhóm của Nông Ngọc A gây sự với nhóm thanh niên của Lê Hồng S trước dẫn đến S, T, Tuấn A dùng chai bia, chân tay đập, đâm đá vào đầu vào người gây thương tích cho Ngọc A, nên xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

[16] Đối với bị cáo Lê Hồng S, Trần Tuấn A tại phiên tòa sơ thẩm ngày 27/3/2019 đã thay đổi toàn bộ lời khai tại cơ quan điều tra, cho rằng Lê Hồng S bị Nông Ngọc A đánh 02 lần, dẫn đến các bị cáo dùng chai bia, rượu ném về phía nhóm Ngọc A, sau đó mới đánh Nông Ngọc A. Việc thay đổi lời khai của các bị cáo Lê Hồng S, Trần Tuấn A thể hiện thái độ không thành khẩn, gây khó khăn cho các cơ quan tiến hành tố tụng, kéo dài thời gian giải quyết vụ án, cần áp dụng hình phạt nghiêm khắc hơn đối với các bị cáo khác.

[17] Đối với bị cáo Nguyễn Trung T sau khi phạm tội đã nhận thức ra lỗi lầm, thực sự thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải, bị cáo đã tác động đến gia đình tự nguyện bồi thường khắc phục một phần hậu quả do mình gây ra, được bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, lời đề nghị của bị hại, người bào chữa cho bị cáo, xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo Nguyễn Trung T, áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng dưới mức thấp nhất của khung hình phạt, cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Về trách nhiệm dân sự:

[18] Các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A đã tự nguyện bồi thường thiệt hại sức khỏe cho Nông Ngọc A, tại phiên tòa bị hại không có yêu cầu, đề nghị gì thêm; Lê Hồng S bị Nông Ngọc A gây thương tích tỷ lệ tổn hại sức khỏe 03 %, S không yêu cầu Nông Ngọc A phải bồi thường, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[19] Vật chứng của vụ án: cần tịch thu tiêu hủy mảnh vỏ chai thủy tinh, 01 viên đá. Đối với chiếc USB chứa đoạn Video diễn biến sự việc và các thẻ nhớ sao lưu nội dung đã xem đọc, nhận dạng trên đoạn Video của từng bị cáo được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1, A2, A3, A4, A5, A6 được lưu trong hồ sơ vụ án là tài liệu, chứng cứ có ý nghĩa chứng minh tội phạm nên cần được lưu giữ theo hồ sơ vụ án.

Các bị cáo phải chịu án phí hình sự, dân sự sơ thẩm; bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong vụ án này còn có Lê Văn H2 đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên khởi tố bị can về tội “Gây rối trật tự công cộng” và đối tượng tên T3 (hiện chưa rõ lai lịch, địa chỉ) là người tham gia gây thương tích cho Nông Ngọc A. Quá trình điều tra xác định bị can H2 bỏ trốn khỏi địa phương, cơ quan điều tra đã tách ra để giải quyết bằng một vụ án khác. Ngày 25/12/2018 TAND thành phố Thái Nguyên đã xử phạt Lê Văn H2 09 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tại bản án số 530/2018/HSST về tội Gây rối trật tự công cộng.

Đối với Nguyễn Công T1, Nguyễn Hồng V, Nông Ngọc T2, Long Văn V1 là những người cùng Nông Ngọc A cầm gạch đá đuổi đánh nhóm của Lê Hồng S, khi nhóm của Lê Hồng S cầm chai bia ném đuổi theo, tất cả đã bỏ chạy, Công an thành phố Thái Nguyên đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 2 Điều 155, khoản 2 Điều 299 Bộ luật tố tụng hình sự: đình chỉ vụ án đối với bị cáo Nông Ngọc A bị truy tố về tội Cố ý gây thương tích theo khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự năm 1999.

2. Căn cứ khoản 2 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14; điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật hình sự; Áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật hình sự với bị cáo Nguyễn Trung T;

Xử phạt Lê Hồng S 5 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 19/9/2018

Xử phạt Trần Tuấn A 5 (năm) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 03/5/2018.

Xử phạt Nguyễn Trung T 3 (ba) năm tù về tội “Cố ý gây thương tích”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam bị cáo 03/5/2018.

Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự, Quyết định tạm giam các bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, mỗi bị cáo 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

3. Căn cứ khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH 14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội về việc thi hành Bộ luật Hình sự số 100/2015/QH 13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Luật số 12/2017/QH 14; khoản 1 Điều 245 Bộ luật hình sự năm 1999, điểm b, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; xử phạt Đinh Quang H 9 (chín) tháng tù nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Giao bị cáo Đinh Quang H cho UBND xã B, huyện Định Hóa, tỉnh Thái Nguyên giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

4. Về trách nhiệm dân sự: không xem xét.

5. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: tịch thu tiêu hủy Mảnh vỡ vỏ chai thủy tinh; 01 viên đá kích thước chiều dài khoảng 4-11cm, dày khoảng 2-5cm, màu trắng, bề mặt gồ ghề.

Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên số 115 ngày 18/01/2019.

6. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết 326 của UBTVQH 14 về án phí, lệ phí; buộc bị cáo Lê Hồng S, Nguyễn Trung T, Trần Tuấn A, Đinh Quang H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP. Thái Nguyên;
- Công an TP. Thái Nguyên;
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- THADS TP. Thái Nguyên;
- THA phạt tù;
- Bị cáo;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Hoàng Quý Sửu